

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2023

Số: 02/2023/TTr-HĐQT-BOS

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và
Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS ("**Công ty**");
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành rà soát Điều lệ của Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung phù hợp với quy định pháp luật đồng thời tạo thuận lợi cho Hội đồng quản trị trong quá trình triển khai hoạt động quản trị, điều hành Công ty, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của bản Điều lệ Công ty hiện hành để tương ứng phù hợp với các điều khoản được sửa đổi bổ sung tại Điều lệ Công ty và giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi và thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) theo quy định của pháp luật.
2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của bản Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành để tương ứng phù hợp với các điều khoản được sửa đổi bổ sung tại Điều lệ Công ty và giao Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi và thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) theo quy định của pháp luật.
3. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty hiện hành để tương ứng phù hợp với các điều khoản được sửa đổi bổ sung tại Điều lệ Công ty cũng như Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và giao Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi và thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.



PHẠM THỊ THANH MAI

PHỤ LỤC I. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BOS

kèm Tờ trình số: 04./2023/TT-HĐQT-BOS của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS ngày 10./4.../2023)



Khu vực được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Cơ sở sửa đổi, bổ sung
1 Khoản 2 Điều 25	<p>Điều 25. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua.</p> <p>3. Điều kiện thông qua nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>a. Ngoại trừ các trường hợp nêu tại điểm b dưới đây, các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có trên 50% tổng số phiếu của các Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông tán thành.</p> <p>b. Nghị quyết về các vấn đề dưới đây được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông tán thành:</p> <p>(i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.</p> <p>(ii) Tổ chức lại và giải thể Công ty.</p> <p>(iii) Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.</p> <p>(iv) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh</p>	<p>Điều 25. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua.</p> <p>3. Điều kiện thông qua nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>a. Ngoại trừ các trường hợp nêu tại điểm b dưới đây, các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có trên 50% tổng số phiếu của các Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông tán thành.</p> <p>b. Nghị quyết về các vấn đề dưới đây được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông tán thành:</p> <p>(i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.</p> <p>(ii) Tổ chức lại và giải thể Công ty.</p> <p>(iii) Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.</p> <p>(iv) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh</p>	<p>Theo yêu cầu quản trị công ty</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>doanh.</p> <p>(v) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.</p> <p>c. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua nếu số Cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</p>	<p>doanh.</p> <p>(v) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.</p> <p>c. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện trên <u>50%</u> <u>75%</u> tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</p>	
2	Điều 31	<p>Điều 31. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ và quyết định của Đại hội đồng Cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng Quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty.</p> <p>b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.</p> <p>c. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại, quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.</p> <p>d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu</p>	<p>Điều 31. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>b. <u>Trong trường hợp xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty (bao gồm cả các công việc đã phân cấp/thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc). Trường hợp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc có ý kiến khác nhau, quyết định của</u></p>	Bổ sung thêm quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	<p>e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Pháp luật.</p> <p>g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.</p> <p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với người quản lý khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định mức lương và quyền lợi khác của người quản lý nêu trên; cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng Cổ đông ở Công ty khác, quyết định mức thù</p>	<p>của Công ty.</p> <p>Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Pháp luật.</p> <p>Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.</p> <p>Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với người quản lý khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định mức lương và quyền lợi khác của người quản lý nêu trên; cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng Cổ đông ở Công ty khác, quyết định mức thù</p>	<p><u>Hội đồng quản trị là quyết định cuối cùng.</u></p> <p><u>Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quyết định của Hội đồng quản trị.</u></p> <p>c. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>d. Quyết định bán cổ phần miễn-chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại, quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác</p> <p>e. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p> <p>f. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>g. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Pháp luật;</p> <p>h. <u>Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</u></p> <p>i. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>j. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo</p>	

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>lao và lợi ích khác của những người đó.</p> <p>j. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý Công ty trong Điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.</p> <p>k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua hoặc bán cổ phần tại doanh nghiệp khác trong giới hạn quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng Cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định.</p> <p>m. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng Cổ đông.</p> <p>n. Kiến nghị mức trả cổ tức, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.</p> <p>o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty.</p> <p>p. Thiết lập và xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm người quản lý và quy trình thủ tục</p>	<p>cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;</p> <p>k. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với người quản lý khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định mức lương và quyền lợi khác của người quản lý nêu trên; cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng Cổ đông ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;</p> <p>l. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý Công ty trong Điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.</p> <p>m. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty <u>và/hoặc phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc quyết định;</u></p> <p>n. Quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện và</p>	

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	<p>phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc. xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các người quản lý khác.</p> <p>q. Thiết lập tiêu ban/bộ phận hoặc cử người thực hiện nhiệm vụ kiểm toán nội bộ, Quản trị rủi ro thuộc Hội đồng Quản trị.</p> <p>r. Thực hiện ngăn ngừa và giải quyết những xung đột có thể phát sinh giữa các Cổ đông và Công ty. Hội đồng Quản trị có thể bổ nhiệm cán bộ để triển khai các hệ thống cần thiết hoặc thành lập bộ phận chuyên trách để giải quyết xung đột trong Công ty hoặc phục vụ cho mục đích này.</p> <p>s. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty.</p> <p>t. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ.</p> <p>u. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà</p>	<p>việc góp vốn, mua hoặc bán cổ phần tại doanh nghiệp khác trong giới hạn quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;</p> <p>o. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng Cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định;</p> <p>p. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng Cổ đông;</p> <p>q. Kiến nghị mức trả cổ tức, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>r. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>s. Thiết lập và xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm người quản lý và quy trình thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng Quản trị với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc. xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các người quản lý khác;</p> <p>t. Thiết lập tiêu ban/bộ phận hoặc cử người thực hiện nhiệm vụ kiểm toán nội bộ, Quản trị rủi ro thuộc Hội đồng Quản trị</p>		

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>Hội đồng Quản trị quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.</p> <p>V. Các quyền và nghĩa vụ khác do Pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Đại hội đồng Cổ đông quy định.</p>	<p>u. Thực hiện ngăn ngừa và giải quyết những xung đột có thể phát sinh giữa các Cổ đông và Công ty. Hội đồng Quản trị có thể bổ nhiệm cán bộ để triển khai các hệ thống cần thiết hoặc thành lập bộ phận chuyên trách để giải quyết xung đột trong Công ty hoặc phục vụ cho mục đích này.</p> <p>v. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</p> <p>w. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;</p> <p>x. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng Quản trị quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;</p> <p>y. Các quyền và nghĩa vụ khác do Pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Đại hội đồng Cổ đông quy định.</p>	
3		<p>Điều 32. Chủ tịch Hội đồng Quản trị</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có các quyền và</p>	<p>Điều 32. Chủ tịch Hội đồng Quản trị</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có các quyền và</p>	<p>Làm rõ thêm quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị.</p> <p>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp, triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị.</p> <p>c. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng Quản trị.</p> <p>d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng Quản trị.</p> <p>e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông, cuộc họp Hội đồng Quản trị.</p> <p>f. Lãnh đạo và đảm bảo sự hoạt động có hiệu quả của Hội đồng Quản trị.</p> <p>g. Xây dựng, thực hiện và rà soát các thủ tục chi phối hoạt động của Hội đồng Quản trị.</p> <p>h. Thường xuyên gặp gỡ Tổng Giám đốc và đóng vai trò là người liên lạc giữa Hội đồng Quản trị với Ban Tổng Giám đốc.</p> <p>i. Đảm bảo việc trao đổi thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác và rõ ràng giữa các thành viên Hội đồng Quản trị với Chủ tịch Hội đồng Quản trị.</p> <p>j. Đảm bảo việc truyền thông và liên lạc hiệu</p>	<p>nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị.</p> <p>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp, triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị.</p> <p>c. Tổ chức việc thông qua <u>nghị quyết</u>, quyết định của Hội đồng Quản trị.</p> <p>d. <u>Ký ban hành các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.</u></p> <p>e. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng Quản trị.</p> <p>f. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông, cuộc họp Hội đồng Quản trị.</p> <p>g. Lãnh đạo và đảm bảo sự hoạt động có hiệu quả của Hội đồng Quản trị.</p> <p>h. Xây dựng, thực hiện và rà soát các thủ tục chi phối hoạt động của Hội đồng Quản trị.</p> <p>i. Thường xuyên gặp gỡ Tổng Giám đốc và đóng vai trò là người liên lạc giữa Hội đồng Quản trị với Ban Tổng Giám đốc.</p> <p>j. Đảm bảo việc trao đổi thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác và rõ ràng giữa các thành viên Hội đồng Quản trị với Chủ tịch Hội đồng Quản</p>	<p>quản trị</p>

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>quả với các Cổ đông.</p> <p>k. Tổ chức đánh giá định kỳ công tác của Hội đồng Quản trị, các bộ phận trực thuộc Hội đồng Quản trị và từng thành viên Hội đồng Quản trị.</p> <p>l. Tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên độc lập Hội đồng Quản trị hoạt động một cách có hiệu quả và thiết lập mối quan hệ có tính chất xây dựng giữa các thành viên điều hành và những thành viên không điều hành trong Hội đồng Quản trị.</p> <p>m. Thực thi những nhiệm vụ và trách nhiệm khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị theo nhu cầu và hoàn cảnh thực tế.</p>	<p>trị.</p> <p>k. Đảm bảo việc truyền thông và liên lạc hiệu quả với các Cổ đông.</p> <p>l. Tổ chức đánh giá định kỳ công tác của Hội đồng Quản trị, các bộ phận trực thuộc Hội đồng Quản trị và từng thành viên Hội đồng Quản trị.</p> <p>m. Tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên độc lập Hội đồng Quản trị hoạt động một cách có hiệu quả và thiết lập mối quan hệ có tính chất xây dựng giữa các thành viên điều hành và những thành viên không điều hành trong Hội đồng Quản trị.</p> <p>n. Thực thi những nhiệm vụ và trách nhiệm khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị theo nhu cầu và hoàn cảnh thực tế.</p>	
4	Khoản 5 Điều 33	<p>Điều 33. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị</p> <p>5. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng Quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 01 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp</p>	<p>Điều 33. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị</p> <p>5. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng Quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 01 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp</p>	Theo yêu cầu quản trị công ty

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Trong trường hợp phát sinh sự việc cấp bách/trọng yếu/bất thường ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng Quản trị có thể triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị ngay lập tức theo bất kỳ hình thức mời họp được quy định tại Khoản 5 Điều này.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng Quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử, email, tin nhắn và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc, email hoặc số điện thoại của thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty</p>	<p>và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Trong trường hợp phát sinh sự việc cấp bách/trọng yếu/bất thường ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng Quản trị có thể triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị ngay lập tức theo bất kỳ hình thức mời họp được quy định tại Khoản 5 Điều này.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng Quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử, email, tin nhắn và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc, email hoặc số điện thoại của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty</p>	
5	Khoản 1 Điều 36	<p>Điều 36. Người phụ trách quản trị Công ty</p> <p>1. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng Quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Điều 36. Người phụ trách quản trị Công ty</p> <p>1. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng Quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Phù hợp quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán</p>



**PHỤ LỤC II. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BOS**

Số: 02./2023/TT-HĐQT-BOS của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS ngày 10./..4./2023)



STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 3 Điều 7	<p>Điều 7. Chủ tịch Hội đồng Quản trị</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị;</p> <p>b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng Quản trị;</p> <p>c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị;</p> <p>d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị;</p> <p>đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Điều 7. Chủ tịch Hội đồng Quản trị</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị;</p> <p>b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng Quản trị;</p> <p>c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị;</p> <p>d) <u>Ký ban hành các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.</u></p> <p>đ) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị;</p> <p>e) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p>	Phù hợp với Điều lệ Công ty
2	Khoản 2 Điều 11	<p>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị</p>	<p>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị</p>	Phù hợp với Điều lệ Công ty



<p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng Quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p> <p>đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo</p>	<p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng Quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>b) <u>Trong trường hợp xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty (bao gồm cả các công việc đã phân cấp/thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc).</u> <u>Trường hợp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc có ý kiến khác nhau, quyết định của Hội đồng quản trị là quyết định cuối cùng.</u> <u>Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quyết định của Hội đồng quản trị.</u></p> <p>c) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>d) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>đ) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p> <p>e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại</p>
---	---

	<p>tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;</p> <p>l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>n) Trình báo cáo tài chính hàng năm đã được</p>
<p>khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>g) <u>Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</u></p>	<p>h) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>i) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp công, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở Công ty khác, quyết</p>

	<p>kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;</p> <p>r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>l) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;</p> <p>m) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, và/hoặc <u>phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc quyết định</u>; quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>n) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>o) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>p) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>q) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>r) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động</p>
--	--	--



3	Khoản 6 Điều 15	<p>Điều 15. Cuộc họp Hội đồng Quản trị</p> <p>6. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng Quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p>	<p>của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;</p> <p>s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	Phù hợp với Điều lệ Công ty
---	--------------------	--	---	-----------------------------

**PHỤ LỤC III. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BOS**

Số: Đ.K./2023/TTr-HDQT-BOS của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS ngày 10/4/2023)



	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	<p>Điều 42. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty</p> <p>Hội đồng Quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng Quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại không hạn chế số nhiệm kỳ.</p>	<p>Điều 42. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty</p> <p>Hội đồng Quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng Quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại không hạn chế số nhiệm kỳ.</p>	